

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2020/HS-ST
Ngày 20-08-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Xuân Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Bảng.

2. Ông Phạm Xuân Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Kiên - Thư ký tòa án nhân dân huyện Yên Thành - tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa:
Ông Hồ Văn Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 08 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 71/2020/TLST-HS ngày 15 tháng 07 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 08 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc T - sinh ngày 10 tháng 01 năm 1991, tại xã P, huyện P, tỉnh Đ; nơi cư trú: thôn B, xã T, huyện T, tỉnh H; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị X; có vợ: Đinh Thị T và 01 con. Tiền án, tiền sự: không; tạm giữ: ngày 12/04/2020; tạm giam: ngày 21/04/2020 đến nay (có mặt)

- Bị hại: Cháu Nguyễn Thị H – sinh ngày 09/05/2005 (xin vắng mặt)

Nơi cư trú: Xóm 2, xã C, huyện Y, tỉnh N.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Phạm Xuân Bơ – sinh năm 1960; nơi cư trú: Xóm 2, xã C, huyện Y, tỉnh N (có mặt)

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Bà Vũ Thị H – Trợ

giúp viên pháp lý chi nhánh số 1 thuộc Trung tâm TGPLNN tỉnh Nghệ An. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 2 năm 2020, Nguyễn Quốc T, sinh ngày 10 tháng 01 năm 1991, hộ khẩu thường trú tại thôn C, xã P, huyện P, tỉnh B, chỗ ở hiện tại thôn B, xã T, huyện T, tỉnh H, làm công nhân nhà máy may, có trụ sở đóng tại xóm 1, xã C, huyện Y, tỉnh N. Quá trình làm việc tại đây, Nguyễn Quốc T có làm quen và kết bạn với cháu Nguyễn Thị H, sinh ngày 09 tháng 05 năm 2005 (14 tuổi 11 tháng), trú tại xóm 2, xã C, huyện Y, tỉnh N. Sau một thời gian nói chuyện, gặp gỡ thì giữa Nguyễn Quốc T và cháu Nguyễn Thị H nảy sinh tình cảm yêu đương nam nữ với nhau. Đến khoảng 23 giờ ngày 09 tháng 04 năm 2020, Nguyễn Quốc T gọi điện và hẹn gặp cháu Nguyễn Thị H tại khu vực sân bóng trước cổng Ủy ban nhân dân xã C, huyện Y, tỉnh N thì cháu đồng ý. Sau đó, cháu H đi bộ từ nhà đến trước đường rẽ vào Ủy ban nhân dân xã C thì thấy bạn của mình là Trần Thị H (thường gọi là T), sinh năm 2002, trú tại xóm 2, xã C, tỉnh N, đang đứng nói chuyện với Dương Văn H, sinh năm 2004, trú tại huyện L, tỉnh H, là công nhân của công ty may và là bạn của Nguyễn Quốc T. Khoảng 05 phút sau, Nguyễn Quốc T đi bộ đến gặp và nói chuyện với cháu Nguyễn Thị H. Nói chuyện với nhau được khoảng một lúc thì Trần Thị H và Dương Văn H đi về trước. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, T rủ cháu H đến quán nước thuộc ngã tư C để uống nước nói chuyện thì cháu H đồng ý, nhưng khi đến thì quán đã đóng cửa nên cả hai quay về. Khi về đến cổng nhà nghỉ H, thuộc xóm Ngã Tư, xã C, huyện Y, tỉnh N thì Nguyễn Quốc T rủ cháu H vào nhà nghỉ H để nói chuyện, thì cháu H đồng ý. Sau đó, Nguyễn Quốc T dẫn cháu H vào nhà nghỉ H và gặp quản lý của nhà nghỉ là anh Phạm Xuân Hiếu và thuê phòng 203. Sau khi vào phòng 203, Nguyễn Quốc T nói với cháu Nguyễn Thị H “cho anh quan hệ tình dục nhé” thì cháu Nguyễn Thị H nói” nếu em có vấn đề chi hoặc gia đình biết thì anh có chịu trách nhiệm không” thì Nguyễn Quốc T trả lời và hỏi lại em không thương anh à. Cháu H trả lời không thương anh thì thương ai thì Nguyễn Quốc T nói thương mà như thế này à. Đồng thời Nguyễn Quốc T dùng tay của mình đẩy nhẹ vào vai của cháu Nguyễn Thị H nằm ra đường đồng thời hai tay của Nguyễn Quốc T nắm vào hai tay cháu H rồi hôn môi cháu H. Sau đó, T dùng tay cởi quần dài bên ngoài và quần lót của cháu H. Sau khi cởi bỏ hết quần áo của cháu H, Nguyễn Quốc T nằm đè lên người cháu H thì cháu H dùng hai tay đặt vào vai của Nguyễn Quốc T rồi đẩy nhẹ T ra và nói: làm ri có chuyện chi anh có chịu trách nhiệm không. Thì Nguyễn Quốc T trả lời: ừ. Sau đó Nguyễn Quốc T dùng hai tay trái cầm dương vật của mình cho vào âm hộ của cháu H và thực hiện hành vi giao cấu với cháu H khoảng 07 phút sau thì xuất tinh lên bụng của cháu. Quá trình

giao cầu cháu Nguyễn Thị H không có chống cự hay cào cấu, xô xát, la hét gì. Sau khi quan hệ tình dục xong, Nguyễn Quốc T và Cháu Nguyễn Thị H nằm trên giường nói chuyện với nhau được một lúc thì cháu H một mình đi về nhà trước, còn Nguyễn Quốc T ngủ lại nhà nghỉ H đến sáng ngày 10/04/2020 thì trả phòng đi về.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 20/GDPY ngày 16/4/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Nghệ An đối với cháu Nguyễn Thị H, kết luận:

- Trên cơ thể cháu Nguyễn Thị H hiện tại không có dấu vết tổn thương.
- Màng trinh hình khía, có vết rách cũ ở vị trí 09 giờ, vết rách sâu đến gốc màng trinh.

Về vật chứng vụ án: Thu giữ của bị can Nguyễn Quốc T 01 quần lửng màu xám đã qua sử dụng, 01 áo phông màu xám đã qua sử dụng, 01 quần sịp màu đen đã qua sử dụng, thu giữ của bị hại Nguyễn Thị H 01 áo khoác màu xanh đã qua sử dụng, 01 áo phông màu xanh đã qua sử dụng, 01 quần dài loại dây chun màu xanh, quần cũ đã qua sử dụng, 01 quần lót màu đỏ đã qua sử dụng. Hiện các vật chứng đang được bảo quản đúng quy định.

Về trách nhiệm Dân sự: bị hại Nguyễn Thị H và người đại diện yêu cầu Nguyễn Quốc T bồi thường chi phí đi lại và tổn thất tinh thần là 15.000.000 đồng. Đến thời điểm hiện tại bị can chưa đền bù được số tiền nào.

Tại bản cáo trạng số: 73/CT-VKS-HS ngày 17/07/2020 của VKSND huyện Yên Thành, Nghệ An truy tố bị cáo Nguyễn Quốc T về Tội giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi theo khoản 1 Điều 145 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xử .

- Áp dụng khoản 1 Điều 145 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về dân sự: Áp dụng điều 584, 585 của Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền là 15.000.000 đồng.

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016 của UBTVQH. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, và án phí dân sự sơ thẩm.

- Ý kiến người đại diện hợp pháp của bị hại: Về trách nhiệm dân sự yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị và tổn thất tinh thần là 15.000.000 đồng, Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Nhất trí với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành. Đề nghị HĐXX , xử lý nghiêm đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự nhất trí với ý kiến của người đại diện hợp pháp của bị hại là yêu cầu bồi thường 15.000.000 đồng.

Bị cáo không tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 09/04/2020, tại phòng 203 nhà nghỉ H ở xóm Ngã Tư, xã C, huyện Yên Thành. Nguyễn Quốc T, sinh ngày 10/01/1991, trú tại thôn Bồng Lạng, xã Thanh Nghị, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam đã quan hệ tình dục với cháu Nguyễn Thị H, sinh ngày 09/05/2005, trú tại xóm 2, xã C, huyện Y, tỉnh N. Việc quan hệ tình dục không trái với ý muốn của cháu H.

Trên cơ sở lời khai nhận tội của bị cáo, lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ được, kết quả khám nghiệm thân thể của bị hại, bản kết luận giám định pháp y về tình dục đủ căn cứ kết luận Nguyễn Quốc T giao cấu với cháu Nguyễn Thị H, sinh ngày 09/05/2005. Do đó, bị cáo đã phạm tội “giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 145 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc loại nghiêm trọng, đã xâm phạm đến sự phát triển bình thường về mặt tình dục đối với người chưa đủ 16 tuổi, xâm phạm đạo đức, thuần phong, mỹ tục, đến đời sống văn hóa, trật tự trị an xã hội, gây bệnh HIV/AIDS. Được xã hội đang lên án mạnh mẽ nhằm bảo vệ quyền lợi của trẻ vị thành niên, vì vậy cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đầu thú. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Nên cần áp dụng khoản 1 Điều 145; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt hình phạt tù với mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[3] Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

[4] Về dân sự: Bị hại yêu cầu bồi thường thiệt hại số tiền là 15.000.000 đồng. Bị cáo chấp nhận bồi thường cho bị hại theo yêu cầu nên Hội đồng xét xử chấp nhận buộc bị cáo bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền là 15.000.000 đồng.

[5] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đúng theo quy trình, thủ tục, thẩm quyền do Bộ luật tố tụng Hình quy định là hợp pháp.

[6] Vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ của Nguyễn Quốc T và Nguyễn Thị H gồm 01 chiếc áo khoác màu xanh, 01 chiếc áo phông màu xanh, 01 chiếc quần dài màu xanh, 01 chiếc áo ngực màu trắng, 01 chiếc quần lót màu đỏ, 01 chiếc quần lửng màu xám, 01 chiếc áo phông màu xám, 01 chiếc quần xip màu đen (tất cả đã qua sử dụng).

Xét thấy bị cáo, bị hại không yêu cầu trả các đồ dùng trên, các đồ dùng trên không có giá trị và không sử dụng được nên cần tịch thu tiêu hủy.

Án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 15.000.000 đồng x 5% = 750.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 145; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt Nguyễn Quốc T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về “tội giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”. Thời hạn tù tính từ ngày 12 tháng 04 năm 2020.

-Trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 588, 590, 592 của Bộ luật Dân sự;

Chấp nhận yêu cầu của cháu Nguyễn Thị H.

Buộc Nguyễn Quốc T phải bồi thường thiệt hại cho cháu Nguyễn Thị H 15.000.000,00 (mười lăm triệu) đồng tiền do sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm.

- Thi hành án và nghĩa vụ chậm thi hành án:

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp Cơ quan thi

hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

-Vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tịch thu tiêu huỷ 01 chiếc áo khoác màu xanh, 01 chiếc áo phông màu xanh, 01 chiếc quần dài màu xanh, 01 chiếc áo ngực màu trắng, 01 chiếc quần lót màu đỏ, 01 chiếc quần lửng màu xám, 01 chiếc áo phông màu xám, 01 chiếc quần xịp màu đen (tất cả đã qua sử dụng), Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Yên Thành quản lý ngày 16/07/2020.

- Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Quốc T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 750.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người đại diện HP của BH.
- Người bảo vệ Q&LIHP của BH
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Viện kiểm sát tỉnh Nghệ An;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Xuân Thọ

- Cơ quan điều tra cùng cấp;
- Cơ quan THA hình sự;
- UBND xã nơi b/c cư trú;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- TAND tỉnh Nghệ An
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu kết quả.